

Số: 261/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 6 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 183-KH/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

Căn cứ Nghị quyết 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/08/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế khóa XVI về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ (KH&CN) giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Kết luận 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Kết luận số 69-KL/TW).

Căn cứ Kế hoạch số 183-KH/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 183-KH/TU).

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 183-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Kết luận số 69-KL/TW góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Nghị quyết 20-NQ/TW); tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết.

2. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong việc phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố lãnh đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 183 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW và Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 183-KH/TU của UBND tỉnh.

4. Việc thực hiện Kế hoạch số 183-KH/TU phải gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 3540/QĐ-UBND ngày ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 9 tháng 8 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế khóa XVI về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn về khoa học và công nghệ của cả nước giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chính sau:

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Kế hoạch số 183-KH/TU triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW. Trong đó, xác định phát triển KH&CN và đổi mới sáng tạo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, ngành và các địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Kết luận số 69-KL/TW, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 20-NQ/TW và Nghị quyết 07-NQ/TU phù hợp tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Ban hành chính sách hỗ trợ các ý tưởng đổi mới sáng tạo, sáng chế, giải pháp hữu ích, ứng dụng công nghệ, cải tiến kỹ thuật thông qua các dự án KH&CN, dự án sản xuất thử nghiệm; chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài, các cán bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt là chuyên gia đầu ngành và chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực; các nhà khoa học quốc tế, nhà khoa học Việt kiều về đóng góp cho sự phát triển của địa phương và miền Trung; hoàn thiện các chính sách về hỗ trợ xác lập và bảo hộ quyền sở hữu tài sản trí tuệ, xây dựng, phát triển thương hiệu; hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ, đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ...

- Các tổ chức chính trị xã hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh, hội quần chúng phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động, giám sát và phản

biện xã hội. Động viên hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

## **2. Công tác thông tin, truyền thông**

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 69-KL/TW đến toàn thể Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển khoa học công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Đổi mới công tác tập huấn, tuyên truyền; xây dựng các chương trình, chuyên đề, chuyên mục qua báo, đài, ...; tăng cường phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương để động viên nhân dân tham gia tích cực, đẩy mạnh việc phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất, kinh doanh gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong cộng đồng xã hội.

- Nêu các gương tốt, điển hình trong ứng dụng KH&CN, đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở ban ngành có liên quan kịp thời tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển khoa học công nghệ phục vụ sự phát triển của đất nước. Nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi trong công tác thông tin, truyền thông về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tại tỉnh nhà.

## **3. Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan thuộc phạm vi quản lý trong Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Các tổ chức chính trị xã hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, các địa phương, các

cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao vị thế, vai trò của khoa học-công nghệ và trí thức trong tiến trình xây dựng, phát triển Thừa Thiên Huế. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên phát huy vai trò, vị thế của mình tuyên truyền, vận động, tập hợp trí thức, giám sát và phản biện xã hội.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách, pháp luật về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế. Đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

- Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước được giao và có chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đầu tư nghiên cứu, đổi mới, phát triển, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ đối với các sản phẩm trọng điểm, chủ lực của tỉnh, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu. Tập trung đầu tư các nguồn lực vào xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và thị trường khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới; gắn nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm an ninh quốc phòng và hội nhập quốc tế.

#### **4. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Tăng cường đầu tư phát triển khoa học và công nghệ theo cơ chế thị trường trên cơ sở huy động hợp lý nguồn lực từ Nhà nước, doanh nghiệp và các cá nhân. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Lấy doanh nghiệp làm trung tâm của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục tạo mối liên kết chặt chẽ giữa các trường, viện, các tổ chức khoa học công nghệ và doanh nghiệp.

- Tập trung đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ. Tạo mọi điều kiện hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, nhất là Đại học Huế tăng cường hoạt động giảng dạy gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng những lĩnh vực tỉnh có lợi thế như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, y dược,...

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch phát triển nhân lực khoa học và công nghệ, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung phát triển nguồn nhân lực trong các trường đại học, viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ. Hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh cấp vùng và quốc gia; các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm

năng, nhất là trong các trường đại học, viện nghiên cứu.

- Tập trung xây dựng các thiết chế khoa học và công nghệ, từng bước xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ. Xây dựng Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia miền Trung tại Huế; hình thành Khu Công nghệ cao; Khu Y tế công nghệ cao; Khu công viên khoa học; Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; Khu công nghệ thông tin tập trung; nâng cao năng lực Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và thông tin khoa học; Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, Bảo tàng thiên nhiên duyên hải miền Trung, Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền...

- Xây dựng Đại học Huế, Bệnh viện Trung ương Huế, Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh và một số cơ sở đào tạo ngoài công lập là hạt nhân đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh và cả nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Chủ động phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ từ các trường phổ thông, cao đẳng, đại học. Kết hợp hài hòa giữa sử dụng cán bộ khoa học tại chỗ với chuyên gia đầu ngành của Trung ương và nước ngoài.

- Triển khai các hoạt động thực hiện chính sách hỗ trợ ứng dụng và đổi mới công nghệ cho khu vực doanh nghiệp thông qua việc tổ chức điều tra, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất, thiết bị của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ thông qua chương trình đổi mới công nghệ quốc gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án của tỉnh như Chương trình ứng dụng KH&CN vào sản xuất Nông nghiệp công nghệ cao, Chương trình phát triển Thị trường công nghệ, Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo...

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống phòng thí nghiệm trọng điểm, hạ tầng thông tin và thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng hiện đại, tiếp cận trình độ các nước tiên tiến. Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành liên quan hoàn thiện Đề án Khu công nghệ cao, tham mưu các chính sách khuyến khích đầu tư và khai thác có hiệu quả Khu công nghệ cao, Khu Công viên khoa học,...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chương trình, kế hoạch về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Hướng tới phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái,

hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

- Sở Y tế, Đại học Huế phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong trường đại học, gắn giảng dạy với nghiên cứu, đào tạo nhân lực khoa học. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ ứng phó với các loại bệnh dịch mới, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người dân.

- Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở ngành có liên quan đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất. Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm của địa phương.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ là kiều bào ở nước ngoài, bao gồm kiều bào gốc Thừa Thiên Huế; kết nối kiều bào trí KH&CN tham gia tư vấn, phản biện, giám định xã hội vào các dự án, đề án lớn của tỉnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thừa Thiên Huế.

### **5. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

- Phát triển mạnh mẽ hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo kết nối với hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

- Hỗ trợ để khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, từng bước nâng tầm vị thế về năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh.

- Đại học Huế, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp triển khai các hoạt động đào tạo kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục. Hình thành mạng lưới đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp trong các trường đại học. Xây dựng vườn ươm công nghệ, nền tảng đổi mới sáng tạo mở, mạng lưới đổi mới sáng tạo mở.

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh. Ưu tiên các nhiệm vụ về ứng dụng những thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ thay thế, công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghệ y dược,...

- Sở Thông tin Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở ngành đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, xây dựng Huế thành đô thị thông minh.

Phát triển, ứng dụng các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên,... đối với tất cả các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng; Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, hoạt động Tôn vinh trí thức Khoa học và công nghệ tiêu biểu, đổi mới phương thức tổ chức, nâng cao chất lượng các Cuộc thi, Hội thi tạo khí thế mới trong hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

## **6. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ**

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh. Phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ kỹ thuật khoa học, công nghệ, môi giới chuyển giao, tư vấn, đánh giá và định giá công nghệ. Thành lập các tổ chức chuyển giao công nghệ trong các trường đại học, viện nghiên cứu.

- Phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả khai thác và bảo hộ tài sản trí tuệ của tỉnh gắn với khai thác tài nguyên bản địa, kết hợp với phát huy giá trị văn hóa Huế để phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế đối với các công nghệ, sản phẩm mới, sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm chủ lực của tỉnh đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh hoạt động đăng ký, bảo hộ và khai thác các sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và giống cây trồng mới trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, chiến lược của Chính phủ: Chương trình phát triển thị trường khoa học, công nghệ đến năm 2030; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030; Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học, công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập.

- Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hoạt động có hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ của tỉnh đảm bảo liên thông với Sàn giao dịch công nghệ quốc gia và các thành phố lớn của cả nước nhằm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp. Tham gia các hoạt động kết nối cung cầu công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia hàng năm.

- Sở Công thương chủ trì, phối hợp các sở ngành có liên quan chủ động, kịp thời cập nhật, ứng dụng phát triển các dịch vụ, sản phẩm chủ lực của tỉnh. Nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi cho các sản phẩm đang trong thời kỳ thử nghiệm, sử dụng công nghệ mới.

## **7. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, ưu tiên hợp tác với các nước tiên tiến về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với hợp tác quốc tế để xây dựng các chương trình, dự án, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và kỹ thuật cao...

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành, địa phương thường xuyên tổ chức các hoạt động triển lãm, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ để giới thiệu, chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức, doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại địa phương.

- Đại học Huế tích cực đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ. Chủ trì và phối hợp tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học mang tầm quốc gia, quốc tế tại địa phương. Tích cực tham gia các chương trình nghiên cứu quốc tế đồng thời tranh thủ các nguồn viện trợ của các tổ chức quốc tế để xây dựng các chương trình, dự án, ký kết các thỏa thuận hợp tác quốc tế về đào tạo nhân lực có trình độ chuyên môn cao.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các cơ quan chính phủ của các nước phát triển, các tổ chức quốc tế để phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tại địa phương; thông qua hội nhập, hợp tác quốc tế để tiếp cận công nghệ mới, tiên tiến; nâng cao năng lực nguồn nhân lực về khoa học, công nghệ; và tiếp cận chuyển giao công nghệ.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội, vận động thành viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết 20-KL/TW, Kết luận số 69-KL/TW, Nghị quyết 07-NQ/TU và Kế hoạch 183-KH/TU.

4. Các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển khoa học công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

5. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh theo quy định.



Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 183-KH/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMT TQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đại Học Huế;
- Các tổ chức chính trị xã hội;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thanh Bình*

**Nguyễn Thanh Bình**